

Số: 34 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 24 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO
Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2025
và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI VÀ THIẾT HẠI NĂM 2025

1. Diễn biến thiên tai và tác động đến dân sinh, kinh tế - xã hội

1.1. Tổng quan tình hình thiên tai

- Năm 2025, tỉnh Gia Lai hứng chịu hai đợt thiên tai đặc biệt nghiêm trọng: Bão số 13 (KALMAEGI) và đợt mưa lũ lớn kéo dài từ ngày 16 đến 20 tháng 11. Đây là các đợt thiên tai có cường độ mạnh, diễn biến phức tạp, vượt mức trung bình nhiều năm, gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng về người, tài sản và cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh.

- Bão số 13 (KALMAEGI) đổ bộ trực tiếp vào tỉnh vào chiều tối ngày 06/11/2025, được ghi nhận là cơn bão mạnh nhất từng đổ bộ vào Gia Lai¹. Sau đó, trong khoảng thời gian từ ngày 16 đến 20/11, tỉnh tiếp tục chịu ảnh hưởng của đợt mưa lớn trên diện rộng, gây lũ lụt nghiêm trọng trên các sông chính, đặc biệt là lưu vực sông Hà Thanh và sông Côn².

1.2. Thiệt hại về người và tài sản

Kết hợp giữa bão mạnh và mưa lũ lớn trên diện rộng đã gây ra những thiệt

¹ Cường độ cấp 13, giật cấp 16; đổ bộ trên đất liền Gia Lai - Đắk Lắk mạnh cấp 12, giật cấp 14. Tốc độ di chuyển nhanh (25-30km/giờ). Sóng biển cao 4,0-7,0m; vùng gần tâm bão đi qua mạnh cấp 13-15, giật trên cấp 17, sóng biển cao 8,0-10,0m; biển động dữ dội. Vùng biển Gia Lai có nước biển dâng do bão từ 1,0 – 1,2m. Phía Đông tỉnh đã có gió mạnh cấp 10-11, giật cấp 13-14 như: ở trạm Quy Nhơn có gió trung bình 30m/s (cấp 11), gió giật 40m/s (cấp 13), trạm An Nhơn có gió trung bình 30m/s (cấp 11), gió giật 44m/s (cấp 14) đây là gió giật mạnh nhất lịch sử quan trắc ghi nhận được tại trạm khí tượng An Nhơn. Phía Tây Gia Lai đã có gió mạnh cấp 9-10, giật cấp 11 như: ở trạm An Khê có gió trung bình mạnh nhất 22m/s (cấp 9), gió giật 25m/s (cấp 10); trạm Ayunpa có gió trung bình mạnh nhất 26m/s (cấp 10), gió giật 30m/s (cấp 11). Thời gian lưu bão trên đất liền ngắn (8 giờ).

² Trên địa bàn tỉnh trong 04 ngày (ngày 18/11 đến ngày 20/11) lượng mưa trung bình là 324 mm, phổ biến từ 200 – 500 mm, cá biệt có nơi trên 500 mm như: Hồ Quang Hiến (xã Vân Canh) 960 mm, Canh Hòa (xã Vân Canh) 1.038mm, hồ Long Mỹ (Quy Nhơn Tây) 1.060mm, An Toàn (xã An Toàn) 768 mm. Riêng ngày 19/11, ghi nhận lượng mưa trung bình là 128 mm, phổ biến từ 100 – 300 mm, cá biệt có nơi mưa trên 300 mm như: trạm Canh Hòa (xã Vân Canh) 539 mm, Hồ Long Mỹ (phường Quy Nhơn Tây) 463 mm, hồ Quang Hiến (xã Vân Canh) 454 mm, cầu sông Đỉnh (xã An Lão) 383 mm, Quy Nhơn (phường Quy Nhơn) 381mm, hồ Núi Một (xã An Nhơn Tây) 337 mm, Chi cục Thủy lợi (phường Quy Nhơn Nam) 336 mm. Tại trạm Bình Nghi là 17,57 mét trên báo động 3 là 0,07 mét lúc 14 giờ ngày 19/11, tại trạm Thanh Hòa là 9,14 mét trên báo động 3: 0,23 mét lúc 21 giờ ngày 19/11. tại trạm Vân Canh trên sông Hà Thanh là 45,35 mét cao hơn báo động 3 là 0,35 mét lúc 08 giờ ngày 19/11.

hại nghiêm trọng, tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh:

- Toàn tỉnh có nhiều điểm, khu dân cư bị ngập sâu; hơn 57.000 nhà bị ngập nước; đặc biệt, có 28.196 nhà dân bị sập đổ/cuốn trôi hoàn toàn hoặc hư hỏng nặng, cần được xây dựng, sửa chữa khẩn cấp (Trong đó, có 674 nhà bị sập đổ, hư hỏng nặng, còn lại là nhà bị hư hỏng nặng từ 30-70%).

- Hạ tầng thiết yếu như giao thông, thủy lợi, điện lực, thông tin liên lạc, trường học, cơ sở y tế bị hư hỏng nghiêm trọng; sản xuất nông nghiệp và thủy sản bị thiệt hại trên diện rộng.

- Tổng thiệt hại ước tính trên 11.500 tỷ đồng, trong đó hơn 10.000 tỷ đồng do bão số 13 và 1.500 tỷ đồng do mưa lũ.

2. Kết quả công tác phòng, chống thiên tai

2.1. Công tác phòng ngừa

a) Kiện toàn, nâng cao năng lực cơ quan tham mưu về phòng, chống thiên tai các cấp. Đầu tư cơ sở vật chất trang thiết bị, ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ điều hành ứng phó thiên tai

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh được thành lập theo Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời, Ủy ban nhân dân các xã, phường đã tổ chức thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã nhằm bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất, kịp thời trong công tác phòng thủ dân sự trên địa bàn.

b) Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ, Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2025; Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia.

- Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh luôn được cấp ủy, chính quyền, các tổ chức kinh tế-xã hội các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Quan điểm **“chủ động phòng ngừa là chính”** được quán triệt sâu sắc, kết hợp với các biện pháp thích ứng phù hợp, tôn trọng quy luật tự nhiên, hướng đến phát triển bền vững.

- Công tác phân công, phân cấp trách nhiệm được thực hiện rõ ràng, cụ thể, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo phương châm **“bốn tại chỗ”** luôn đi đôi với xây dựng cộng đồng an toàn; nâng cao năng lực xử

lý tình huống, chỉ huy điều hành đề phòng ngừa, ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất, nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giáo dục, cập nhật kiến thức, kỹ năng, nâng cao nhận thức và năng lực, tính chủ động cho cán bộ, Đảng viên, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi người dân về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; thống nhất trong toàn xã hội về nhận thức và hành động trước tình hình biến đổi khí hậu, tác động tiêu cực ngày càng phức tạp của thiên tai. Đồng thời, xây dựng kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả hậu quả thiên tai trong tổ chức mình; huy động và phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ kịp thời. Qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong toàn tỉnh.

c) Rà soát, cập nhật, bổ sung kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó ứng với các cấp độ rủi ro thiên tai các cấp

Phương án Ứng phó thiên tai tỉnh Gia Lai năm 2025 được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định 1090/QĐ-UBND ngày 09/08/2025. Kế hoạch phòng, chống thiên tai tỉnh đang được xây dựng, dự kiến phê duyệt trong năm 2026.

d) Tổ chức đào tạo, tập huấn, diễn tập phương án ứng phó với thiên tai ở các cấp; Công tác thông tin, truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng phó của các cấp chính quyền, người dân, cộng đồng về phòng, chống thiên tai; Kết quả thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030" (Quyết định số 553/QĐ-TTg ngày 06/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ)

Công tác tuyên truyền được triển khai thường xuyên, đa dạng về hình thức và từng bước đi vào chiều sâu. Nội dung tuyên truyền tập trung các chiến lược, kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai; kiến thức, kỹ năng phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Thông qua hệ thống thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội, các hội nghị, lớp tập huấn và hoạt động giáo dục cộng đồng, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân từng bước được nâng cao; tinh thần chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó, phối hợp hiệp đồng giữa các lực lượng trong phòng thủ dân sự được tăng cường, góp phần giảm thiểu thiệt hại, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của Nhân dân và Nhà nước.

Trong năm, Chi cục Thủy lợi đã tổ chức 07 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai cho 58 xã, phường phía Đông tỉnh (181 người tham gia) và triển khai tập huấn cho 77 xã, phường phía Tây tỉnh trong năm 2025.

e) Tình hình thực hiện phương châm “4 tại chỗ” tại địa phương; gắn xây dựng cộng đồng an toàn với thực hiện tiêu chí an toàn về phòng, chống thiên tai trong xây dựng nông thôn mới; củng cố, nâng cao năng lực và hoạt động của đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09/7/2021

- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp được thành lập, phân công nhiệm vụ cụ thể nhằm bảo đảm sự chỉ đạo, điều hành thống nhất, kịp thời trong công tác phòng thủ dân sự trên địa bàn.

- Lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh bao gồm: Lực lượng vũ trang tỉnh có 19.374 người; các đơn vị của Quân khu có 2.075 người; Các đơn vị của Bộ Quốc Phòng có 2.754 người; Các đơn vị của Bộ Công an có 450 người (trong đó Công an tỉnh có 150 người).

- Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã khu vực phía Đông tỉnh có 15.553 người, trong đó Quân đội có 61 người, Bộ đội Biên phòng có 39 người, Công an xã có 1.098 người, Dân quân tự vệ có 5.174 người, Y tế có 588 người, lực lượng hiệp đồng có 8 người và lực lượng khác có 8.585 người. Lực lượng tại chỗ đáp ứng được hỗ trợ sơ tán dân trước khi bão, lũ xảy ra.

- Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã khu vực phía Tây tỉnh có 23.207 người, trong đó Dân quân tự vệ có 7.853 người; Y tế có 629 người; Đoàn Thanh niên có 2.957 người; Hội Phụ nữ 2.198 người; Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh có 3.029 người; Hội Chữ thập đỏ có 166 người; CCVC, NLĐ UBND xã, phường có 2.129 người; cán bộ, lãnh đạo các thôn/khu phố 2.477 người; Công an xã, phường có 1.769 người.

- Dự trữ thuốc, hóa chất phòng bệnh, hóa chất khử trùng; vật tư, nguyên liệu chủ yếu tại các sở, ngành; lương thực, thực phẩm, nước uống, đồ dùng thiết yếu theo hình thức hợp đồng với các doanh nghiệp trên địa bàn cấp xã. Người dân chuẩn bị một lượng lương thực, thực phẩm cần thiết để ứng phó mưa lũ, bão.

f) Công tác quản lý, đầu tư, xây dựng và duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp đê điều, hồ đập và công trình phòng, chống thiên tai khác

Trong năm 2025, đã hoàn thành và đưa vào sử dụng hệ thống tiêu thoát lũ sông Dinh, thành phố Quy Nhơn (trước đây) với mục tiêu xây dựng kè gia cố bờ sông, kết hợp làm đường giao thông toàn tuyến từ ngã ba đầu sông đến tràn Quy Nhơn 1 tổng chiều dài (gồm 2 bờ) xây dựng các tuyến đê là 6.154 m. Mở rộng khẩu độ cầu Chợ Dinh trên tuyến QL19 cũ. Mở rộng khẩu độ cầu Đồi để đảm bảo khả năng tiêu thoát lũ. Công trình góp phần giảm thiểu ngập lụt cho thành phố Quy Nhơn (trước đây).

Hệ thống đê Đông, đê La Tinh do Chi cục Thủy lợi quản lý đã được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên bảo đảm an toàn trong mùa mưa lũ năm 2025.

g) Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, kết quả thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai đã có các Quyết định: số 1973/QĐ-UBND ngày 30/9/2025 về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai trên cơ sở hợp nhất Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Bình Định và Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai trước khi sáp nhập; số 2235/QĐ-UBND ngày 16/10/2025 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Gia Lai.

Kết quả thu Quỹ Phòng, chống thiên tai đến ngày 31/12/2025: 110,425 tỷ đồng.

h) Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

Trước diễn biến phức tạp, khó lường của bão và mưa lũ, các cấp, các ngành đã chủ động huy động tối đa lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm để kịp thời phục vụ công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai. Lực lượng quân sự, công an, biên phòng, dân quân tự vệ, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở được huy động thường trực, sẵn sàng tham gia sơ tán dân, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn tại các khu vực bị ảnh hưởng.

Cùng với đó, các phương tiện cơ giới, phương tiện thủy, thiết bị chuyên dụng, thông tin liên lạc và trang thiết bị cứu sinh được bố trí, phân công cụ thể theo phương châm “bốn tại chỗ”, bảo đảm đáp ứng yêu cầu xử lý kịp thời các tình huống phát sinh. Công tác chuẩn bị, dự trữ và cung ứng nhu yếu phẩm thiết yếu như lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc men, vật tư y tế được triển khai đồng bộ, ưu tiên cho các khu vực bị cô lập, khu vực sơ tán tập trung và các đối tượng yếu thế.

Việc huy động và sử dụng lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm được tổ chức linh hoạt, phù hợp với thực tế từng địa bàn, góp phần bảo đảm đời sống Nhân dân, duy trì hoạt động thiết yếu, hạn chế tối đa thiệt hại và nhanh chóng ổn định tình hình sau thiên tai.

i) Kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống thiên tai

Dự báo và cảnh báo sớm phục vụ công tác phòng, chống thiên tai đã xây dựng hệ thống quan trắc lượng mưa, mực nước tự động chuyên dùng trên các lưu vực sông, hồ chứa với 98 trạm quan trắc mưa tự động, 38 trạm quan trắc mực nước tự động, mực nước tại các khu dân cư (10 trạm), camera giám sát tại các hồ chứa/đập dâng (09 hồ chứa và 02 đập dâng). Số liệu từ các trạm được kết nối trực

tuyên trang web <https://quantrac.pcttgialai.gov.vn> nhằm cung cấp đầy đủ thông tin để các cấp chính quyền và người dân chủ động theo dõi, ứng phó.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông La Tinh tại Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 và đang lập Kế hoạch quản lý lũ tổng hợp lưu vực sông Lại Giang - Tam Quan. Các Kế hoạch quản lý lũ tổng hợp được phê duyệt đã xác định hành lang thoát lũ trên các sông, xây dựng bản đồ ngập lụt để làm cơ sở cho các Sở, Ban, ngành, UBND các địa phương lập đồ án quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch xây dựng, quy hoạch chung xây dựng xã, tổ chức quản lý và thực hiện quy hoạch.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 935/QĐ-UBND ngày 18/3/2025 phê duyệt kết quả Đề án Nghiên cứu tổng thể bồi lắng đầm Thị Nại và các giải pháp khắc phục.

Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Viễn thông Bình Định cập nhật, bổ sung phần mềm hệ thống thông tin phòng, chống thiên tai tỉnh (theo cấu trúc hiện tại, ứng phó với 07 kịch bản bão, lũ) cho 77 xã, phường thuộc địa bàn tỉnh Gia Lai trước đây. Tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cán bộ xã, phường thuộc địa bàn tỉnh Gia Lai về quy trình sử dụng và cập nhật dữ liệu vào phần mềm.

2.2. Kết quả công tác ứng phó

a) Đánh giá công tác dự báo, cảnh báo thiên tai so với diễn biến thiên tai thực tế tại địa phương

Mặc dù công tác dự báo, cảnh báo thiên tai được thực hiện thường xuyên, kịp thời, song dự báo lượng mưa trong một số thời điểm chưa sát với thực tế diễn biến tại địa phương, nhất là về cường độ và thời gian mưa, làm hạn chế hiệu quả trong công tác chuẩn bị, triển khai các biện pháp phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại.

b) Công tác thông tin, truyền tải các bản tin cảnh báo, dự báo đến các cấp chính quyền, người dân, cộng đồng để chủ động phòng tránh

Công tác thông tin, tuyên truyền và truyền tải các bản tin cảnh báo, dự báo về thiên tai được triển khai thường xuyên, liên tục và kịp thời đến các cấp chính quyền, người dân và cộng đồng thông qua nhiều hình thức như hệ thống loa truyền thanh cơ sở, tin nhắn SMS, các nền tảng mạng xã hội, báo chí, truyền hình và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Qua đó, giúp các địa phương và Nhân dân nắm bắt kịp thời diễn biến tình hình thời tiết, thiên tai, nâng cao ý thức chủ động phòng ngừa, ứng phó, hạn chế thiệt hại, bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản.

c) Công tác chỉ đạo, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai, nhất là đối với các trận thiên tai lớn, cực đoan, vượt giá trị lịch sử

Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, phân công lãnh đạo bám sát địa bàn. Tổ chức họp khẩn với các sở ngành và 135 xã, phường; ban hành các công điện, phương án ứng phó bão, lũ. Triển khai cấm biển; hạn chế, cấm người dân, phương tiện lưu thông trước thời điểm bão đổ bộ.

Tỉnh đã quyết định thành lập Sở Chỉ huy tiền phương, đóng tại hiện trường, do trực tiếp đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách, làm đầu mối chỉ đạo thống nhất mọi lực lượng, phương tiện, đảm bảo thông tin thông suốt 24/24 giờ; cùng 13 tổ công tác đặc biệt do các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các sở, ngành làm tổ trưởng, đã xuống trực tiếp từng địa bàn xung yếu, bám cơ sở chỉ đạo, kiểm tra công tác sơ tán dân, ứng cứu, bảo vệ hồ đập, sẵn sàng xử lý ngay các tình huống phát sinh ngay từ cơ sở.

Tổ chức đợt thông tin, tuyên truyền ứng phó với bão, mưa lũ với nhiều nội dung, hình thức, thời gian phát liên tục về công tác phòng, chống bão số 13 và mưa lũ. Các cơ quan báo chí thường trú trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã đăng gần hàng trăm tin, bài và hàng trăm ảnh tuyên truyền về công tác phòng, chống bão KALMAEGI và mưa lũ. Các công điện, hướng dẫn ứng phó với bão thường xuyên được các địa phương phát trên hệ thống truyền thanh và phát cường bức trên hệ thống thông tin nguồn của tỉnh.

Kích hoạt hệ thống thông tin phòng chống thiên tai theo cấp độ rủi ro; triển khai tuyên truyền rộng rãi trên báo chí, truyền hình, mạng xã hội và hệ thống truyền thanh cơ sở với hàng trăm tin bài.

Các lực lượng Quân sự tỉnh và Công an được huy động với quy mô lớn. Lực lượng phòng chống thiên tai toàn tỉnh: hơn 19.000 người. Lực lượng tại chỗ cấp xã: hơn 38.700 người. Huy động hàng ngàn phương tiện các loại, xuồng cứu hộ, ca nô, thiết bị chuyên dụng và chuẩn bị đầy đủ thuốc men, lương thực, hàng cứu trợ; tổ chức dự trữ cho các vùng có nguy cơ bị cô lập.

d) Công tác sơ tán dân, đảm bảo an toàn tàu thuyền,...;

Trong đợt thiên tai lớn năm 2025, trước diễn biến phức tạp của bão và mưa lũ, các cấp, các ngành đã chủ động triển khai công tác sơ tán dân với quy mô rất lớn. Cụ thể, đã tổ chức sơ tán hơn 93.000 hộ với khoảng 341.000 người tại các khu vực nguy hiểm do bão; đồng thời sơ tán 7.490 hộ với hơn 28.100 nhân khẩu đến nơi an toàn do ảnh hưởng mưa lũ, tập trung chủ yếu tại các phường Quy Nhơn, Quy Nhơn Đông, Quy Nhơn Tây, Quy Nhơn Nam, Quy Nhơn Bắc; các xã Tuy Phước, Tuy Phước Đông, Tuy Phước Tây, Tuy Phước Bắc; cùng các địa phương Ayun Pa, Ia Sao, Ia Tul, Ia Pa, Ia Rsai, Uar, Phú Túc và Pờ Tó. Nhờ triển khai kịp thời, quyết liệt và đồng bộ các biện pháp ứng phó, thiệt hại về người do thiên tai đã được giảm thiểu ở mức thấp nhất. Đây là một trong những đợt tổ chức sơ tán người dân đến nơi an toàn có quy mô lớn nhất từ trước đến nay.

f) Công tác đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai nhất là đề điều, hồ đập, công trình phòng chống sạt lở,...

Công tác bảo đảm an toàn các công trình phòng, chống thiên tai, nhất là hệ thống đề điều, hồ chứa nước, đập thủy lợi, thủy điện và các công trình phòng, chống sạt lở được các cấp, các ngành đặc biệt quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Trước, trong và sau mùa mưa bão, các địa phương đã chủ động rà soát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng an toàn công trình; kịp thời phát hiện các hư hỏng, xuống cấp, nguy cơ mất an toàn để có biện pháp xử lý, khắc phục theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Công tác vận hành, điều tiết hồ chứa được thực hiện theo đúng quy trình, phương án đã được phê duyệt, bảo đảm an toàn công trình và hạ du; đồng thời tăng cường theo dõi diễn biến mưa lũ, mực nước, thấm, nứt, sạt trượt tại thân, mái đập, đập và các khu vực xung yếu. Lực lượng, vật tư, phương tiện ứng trực được bố trí đầy đủ tại các vị trí trọng điểm nhằm sẵn sàng xử lý sự cố ngay từ giờ đầu, không để xảy ra tình huống bị động, bất ngờ.

Đối với các công trình, khu vực có nguy cơ sạt lở đất, sạt lở bờ sông, bờ biển, các địa phương đã tăng cường kiểm tra thực địa, khoanh vùng cảnh báo, tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến và triển khai các biện pháp gia cố tạm thời, hạn chế tác động của thiên tai đến công trình và khu dân cư lân cận. Qua đó, góp phần bảo đảm an toàn công trình, giảm thiểu thiệt hại và bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhà nước và Nhân dân.

g) Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

- Triển khai hiệu quả phương châm “4 tại chỗ”, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã hiệp đồng với các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng và Quân khu đóng trên địa bàn, huy động 6.825 cán bộ, chiến sĩ tham gia ứng phó. Lực lượng phòng, chống thiên tai cấp tỉnh được huy động lên tới 19.374 người.

- Lực lượng ứng phó cấp xã: Khu vực phía Đông có 15.553 người, khu vực phía Tây 23.207 người.

- Huy động tổng hợp phương tiện, thiết bị phục vụ ứng phó, gồm: 441 xe ô tô dưới 16 chỗ, 59 xe ô tô từ 16–40 chỗ, 347 xe vận tải, 224 ô tô bán tải, 284 xe ben, 16 xe chỉ huy PCTT, 63 hệ thống truyền hình – hội nghị; 01 xuồng ST-1200, 09 xuồng ST-750, 16 xuồng ST-660, 09 xuồng ST-450, 05 xuồng nhôm, 12 ca nô và nhiều trang thiết bị thiết yếu khác. Đồng thời, chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc và hóa chất phòng dịch bệnh theo kế hoạch đã kích hoạt.

- Tổ chức dự trữ lương thực, nước uống, hàng hóa thiết yếu bảo đảm cứu trợ khi xảy ra tình huống khẩn cấp; xây dựng phương án phân phối trước cho các khu vực có nguy cơ bị cô lập, nhất là miền núi, vùng sâu, vùng xa, nơi dễ bị sạt lở, chia cắt giao thông. Đồng thời vận động Nhân dân tự dự trữ lương thực đủ

dùng tối thiểu 05 ngày. Các mặt hàng dự trữ thiết yếu gồm: gạo, mì ăn liền, lương khô, bánh ngọt, nước uống đóng chai...

2.3. Kết quả công tác khắc phục hậu quả

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai

- Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo khẩn trương khắc phục hậu quả bão, với tinh thần: “Khẩn trương nhất, quyết liệt nhất, với mục tiêu hàng đầu là nhanh chóng ổn định đời sống Nhân dân; bảo đảm không để người dân thiếu ăn, đói rét, không có chỗ ở; bệnh nhân được cứu chữa kịp thời và học sinh, sinh viên sớm trở lại trường.” Đã công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai tại 77 xã, phường bị thiệt hại nặng; ban hành Thư kêu gọi toàn tỉnh chung tay khắc phục hậu quả bão số 13.

- Huy động các nguồn lực để tổ chức xây dựng khẩn cấp 16 dự án cấp bách bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai cho hơn 1.800 hộ dân.

- Đã ban hành chính sách và thực hiện hỗ trợ khẩn cấp cho các hộ dân bị thiệt hại, bảo đảm an sinh xã hội, trong đó, hỗ trợ các hộ có nhà bị sập đổ hoàn toàn 60 triệu đồng/nhà; nhà bị tốc mái hoàn toàn 5 triệu đồng/nhà; hư hỏng một phần 2 triệu đồng/nhà; hỗ trợ lương thực, nước sạch, thuốc men, chỗ ở tạm cho hộ mất nhà, hộ nghèo và các đối tượng dễ bị tổn thương. Các hộ mất nhà cửa được rà soát bố trí tái định cư an toàn theo quy định.

- Hỗ trợ về gạo: 15 kg/người/tháng x 3 tháng (cho các hộ nghèo, cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn).

- Hỗ trợ cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có nhà bị ngập 02 triệu đồng/hộ/tháng, thời gian hỗ trợ 3 tháng.

- Các lực lượng chức năng đã và đang khẩn trương triển khai cứu hộ, cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả. Toàn tỉnh huy động hơn 20.000 cán bộ, chiến sĩ và lực lượng tại chỗ hỗ trợ sửa chữa trạm y tế, trường học, các công trình công cộng, nhà ở cho người dân, dọn vệ sinh môi trường,... giúp dân sớm ổn định cuộc sống.

- Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ khẩn cấp 830 tỷ đồng cho tỉnh Gia Lai khắc phục hậu quả và 4.000 tấn gạo cho các địa phương bị ảnh hưởng do lũ.

- Lãnh đạo tỉnh trực tiếp xuống hiện trường kiểm tra, tháo gỡ khó khăn và chỉ đạo khôi phục sản xuất, hạ tầng.

- Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Gia Lai, Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức, ngân hàng, cá nhân hỗ trợ nhân dân: thăm hỏi gia đình nạn nhân tử vong, quà và hỗ trợ nhân dân khắc phục hậu quả do bão, lũ.

b) Kết quả công tác khắc phục hậu quả, hỗ trợ Nhân dân ổn định đời sống, khôi phục sản xuất, đặc biệt đối với công tác khắc phục hậu quả về nhà ở (xây mới, sửa chữa; di dời dân, tái định cư);

Về nhà mới phải sửa chữa: Đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành sửa chữa 27.522 căn nhà, đạt 100% kế hoạch; hoàn thành xây dựng mới 100% số nhà bị sập đổ/cuốn trôi hoàn toàn do bão số 13 và đợt mưa lũ năm 2025.

c) Nguồn nhân lực, vật tư, phương tiện hỗ trợ khắc phục hậu quả (từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn hỗ trợ khác (nếu có));

Đến hết 31/12/2025, tỉnh đã chi tổng kinh phí 1.587,458 tỷ đồng để kịp thời phòng chống và khắc phục thiệt hại do thiên tai. Trong đó: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ: 830 tỷ đồng; Nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh và Quỹ dự trữ tài chính: 587,458 tỷ đồng; Nguồn xã hội hóa và hỗ trợ của các địa phương: 170 tỷ đồng. Nguồn kinh phí nêu trên đã được hỗ trợ đến người dân để hỗ trợ thiệt hại về nhà ở và ổn định đời sống của Nhân dân là 350,017 tỷ đồng.

d) Việc triển khai khắc phục hậu quả theo chỉ đạo của Chính phủ tại các Nghị quyết số 380/NQ-CP ngày 25/11/2025; Kết quả thực hiện “Chiến dịch Quang Trung” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 05/12/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 380/NQ-CP ngày 25/11/2025 của Chính phủ về các giải pháp khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Kết quả thực hiện “Chiến dịch Quang Trung”:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã huy động tổng lực các lực lượng vào cuộc với tinh thần khẩn trương, quyết liệt; đặc biệt là sự hỗ trợ tích cực, kịp thời của các lực lượng Quân đội, Công an, trong đó:

Lực lượng Quân đội: Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp với Quân đoàn 34, vùng 3 Hải quân thành lập 100 đội/1.929 lượt cán bộ, chiến sĩ (trong đó: Quân đoàn 34: 64 đội/703 đồng chí, Vùng 3 Hải quân: 06 đội/136 đồng chí, Bộ CHQS tỉnh: 27 đội/640 đồng chí, Hải đoàn Biên phòng 48: 03 đội/45 đồng chí cùng với 450 đồng chí Dân quân các xã, phường) tham gia giúp địa phương xây dựng lại nhà bị sập đổ cho Nhân dân sau bão, lũ.

Công an tỉnh đã huy động hơn 950 cán bộ chiến sĩ, cùng với hơn 400 đồng chí thuộc lực lượng tham gia bảo đảm an ninh trật tự tại cơ sở bố trí thành 87 tổ công tác tại 87 nhà/18 xã/phường do 18 Lãnh đạo cấp Phòng thuộc Công an tỉnh làm Tổ trưởng trực tiếp phụ trách, theo dõi, đôn đốc thực hiện và chịu trách nhiệm về tiến độ xây nhà.

Chính quyền các địa phương huy động tổng lực lực lượng tại chỗ gồm dân quân, công an xã, đoàn thể, lực lượng xung kích phòng chống thiên tai, thanh niên tình nguyện... tham gia hỗ trợ sửa chữa, xây dựng nhà ở đảm bảo hoàn thành tiến độ theo kế hoạch.

- Đến nay, toàn tỉnh đã hoàn thành 100% kế hoạch sửa chữa, xây dựng lại nhà ở cho Nhân dân.

3. Đánh giá những kết quả đạt được; tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện, nhất là sau khi vận hành bộ máy hành chính và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự các cấp,...

3.1. Kết quả đạt được

Sau khi kiện toàn, vận hành bộ máy hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, công tác phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự các cấp từng bước được củng cố, phân công nhiệm vụ tương đối rõ ràng; công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương được duy trì; việc chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai, sự cố từng bước đi vào nền nếp, góp phần nâng cao hiệu quả phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả.

3.2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, nhất là trong giai đoạn đầu vận hành bộ máy hành chính và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Một số Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp cơ sở chưa kịp thời kiện toàn đầy đủ thành phần; việc phân công, phối hợp giữa các lực lượng ở một số địa phương còn lúng túng; cơ chế chỉ huy, điều hành trong xử lý các tình huống khẩn cấp chưa thật sự thông suốt.

4. Đánh giá những nguyên nhân khách quan, chủ quan và bài học kinh nghiệm trong công tác phòng chống thiên tai năm 2025 nhất là đối với những bão, lũ cực đoan, bất thường, vượt giá trị lịch sử đã ghi nhận tại địa phương.

4.1. Nguyên nhân khách quan: Sự cố, thiên tai diễn biến ngày càng cực đoan, phức tạp, bất thường, gây khó khăn cho công tác dự báo; nguồn lực tài chính, trang thiết bị kỹ thuật còn hạn chế; địa hình phức tạp, địa bàn rộng gây khó khăn khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc nghiên cứu, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác phòng thủ dân sự của một số cơ quan, đơn vị chưa thường xuyên. Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thiên tai, thảm họa chưa sâu rộng; nhất là

việc thông tin, thông báo chỉ đạo điều tiết nước xã lũ tại các hồ thủy điện đến người dân vùng trũng thấp chưa kịp thời.

- Tác động của việc thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp; Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự mới thành lập, việc phối hợp giữa các cơ quan, ngành, địa phương trong trao đổi thông tin, cập nhật dữ liệu, tham mưu chưa thực hiện đồng bộ, hiệu quả do thiếu con người, thiếu kinh nghiệm.

- Nhận thức và kỹ năng phòng, chống thiên tai của một bộ phận người dân chưa cao; việc chấp hành các biện pháp phòng tránh, di dời, sơ tán khi có thiên tai chưa nghiêm túc, còn chủ quan.

4.3. Bài học kinh nghiệm

- Một là, phòng là chính chủ động từ sớm, từ xa, cao hơn một cấp: Công tác phòng, chống thiên tai phải được xem là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, trong đó phòng ngừa là chính, ứng phó từ sớm, từ xa, chủ động cao hơn một cấp so với dự báo. Tuyệt đối không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, hậu cần và phương án ứng phó phù hợp với từng cấp độ rủi ro thiên tai.

- Hai là, xây dựng phương án, kịch bản ứng phó cụ thể, sát thực tế: Thường xuyên rà soát, cập nhật, hoàn thiện các phương án, kịch bản ứng phó thiên tai chi tiết, sát điều kiện địa bàn, đối tượng, lĩnh vực, bảo đảm tính khả thi, linh hoạt, hiệu quả. Tổ chức diễn tập thường xuyên phòng, chống bão, lũ, sạt lở ở các cấp, đặc biệt tại khu vực ven biển, miền núi và các khu dân cư xung yếu.

- Ba là, thực hiện nghiêm phương châm “4 tại chỗ”: Bám sát phương châm “chỉ huy tại chỗ – lực lượng tại chỗ – phương tiện tại chỗ – hậu cần tại chỗ”, phát huy tinh thần tự lực, tự cường của địa phương, cộng đồng dân cư và người dân trong công tác ứng phó, khắc phục thiên tai.

- Bốn là, tổ chức sơ tán dân triệt để, diện rộng yếu tố quyết định giảm thiểu thiệt hại về người: Công tác sơ tán, di dời dân cư phải được tổ chức quyết liệt, kịp thời, có phương án cụ thể theo từng địa bàn, từng cấp độ rủi ro, huy động cả hệ thống chính trị cùng tham gia, bảo đảm tuyệt đối an toàn cho người dân.

- Năm là, công tác chỉ đạo, chỉ huy phải sáng suốt, khoa học, kịp thời và quyết đoán: Trong bão số 13, Tỉnh đã thành ngay Sở Chỉ huy tiền phương để chỉ đạo thống nhất chỉ đạo ứng phó, phân bổ, luân chuyển lực lượng; phân công nhiều Tổ công tác do các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy và lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp bám địa bàn cơ sở, chỉ đạo xử lý linh hoạt, kịp thời, quyết định nhiều vấn đề cấp bách ngay tại hiện trường. Đây là yếu tố then chốt giúp hạn chế thiệt hại và bảo đảm an toàn cho Nhân dân.

- Sáu là, công tác phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đơn vị Bộ, Quân khu đóng quân trên địa bàn đóng vai trò quan

trọng trong việc xây dựng, duy trì hiệu quả hoạt động của hệ thống phòng thủ dân sự; sự phối hợp này nhằm bảo đảm khả năng ứng phó với các tình huống khẩn cấp, thảm họa, bảo vệ an toàn cho tính mạng, tài sản của nhân dân.

- Bảy là, ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai: Tỉnh đã xây dựng và vận hành Hệ thống phòng, chống thiên tai trực tuyến kết nối đến 100% xã, phường giúp chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất, trực quan theo thời gian thực. Việc ứng dụng công nghệ thông tin đã nâng cao hiệu quả truyền đạt mệnh lệnh, chia sẻ dữ liệu, cảnh báo sớm và điều phối lực lượng, là bước tiến quan trọng trong hiện đại hóa công tác phòng, chống thiên tai của tỉnh.

- Tám là, khắc phục hậu quả nhanh, toàn diện – gắn phục hồi trước mắt với ổn định lâu dài: Sau thiên tai, tỉnh đã triển khai khẩn trương giải quyết nhu cầu thiết yếu cho người dân như chỗ ở, lương thực, nước sạch, thuốc men, đồng thời chú trọng các giải pháp ổn định bền vững, gồm: Xây dựng mới nhà bị sập đổ gắn với sắp xếp, bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai lâu dài, ổn định, an toàn; Quy hoạch lại cây xanh, chỉnh trang đô thị, tăng khả năng chống chịu gió bão; Đầu tư xây dựng, nâng cấp hạ tầng giao thông, thoát nước, thủy lợi theo hướng thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

- Chín là, tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng: Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, hướng dẫn kỹ năng ứng phó thiên tai, phòng chống bão, lũ cho người dân; xây dựng ý thức tự bảo vệ, chủ động phòng tránh trong cộng đồng, nhất là tại vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão lũ.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các đối tượng, phát huy vai trò của các tổ chức, lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

- Tiếp tục học tập, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các văn bản của Bộ Chính trị, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về công tác phòng thủ dân sự.

- Tiếp tục tuyên truyền về Luật Phòng, chống thiên tai, phổ biến kiến thức, kỹ năng ứng phó với các loại hình thiên tai phổ biến ở địa phương nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các cơ quan, đơn vị và quần chúng nhân dân. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới quốc gia, bảo vệ đơn vị, địa bàn an toàn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí để truyền thông và đưa các bản tin về tình hình thiên tai, công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả tới các cấp chính quyền và người dân; duy trì và phát triển các trang mạng xã

hội với nhiều chương trình, tin bài; tăng cường thông tin, truyền thông trong ứng phó với các đợt thiên tai.

2. Triển khai thực hiện đầy đủ hệ thống văn bản pháp luật và chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác phòng thủ dân sự trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự tỉnh, chỉ đạo các xã, phường kiện toàn và tổ chức thực hiện chất lượng và hiệu quả.

- Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai; Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia; Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia; Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

3. Chỉ đạo công tác phòng ngừa ứng phó sự cố, thiên tai; khắc phục hậu quả trên địa bàn tỉnh

- Duy trì nghiêm hoạt động của Tổng đài 112, bảo đảm thông suốt, đạt chất lượng tốt; chế độ ứng trực 24/24 giờ ở các cấp; thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình về mọi mặt, kịp thời tham mưu Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục và tìm kiếm cứu nạn kịp thời, không để bị động bất ngờ.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án đầu tư của các bộ, ngành địa phương, nhất là các dự án phát triển hạ tầng cơ sở, giao thông, khu đô thị mới, khu dân cư tập trung tránh làm gia tăng rủi ro thiên tai; triển khai tốt việc bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quy hoạch, đầu tư xây dựng, cải tạo, quản lý, vận hành, sử dụng công trình phòng, chống thiên tai và các công trình cơ sở hạ tầng.

- Kiểm tra trước lũ hồ chứa, an toàn đập, kiểm tra vận hành các tràn có cửa van, kiểm tra máy phát điện dự phòng. Kiểm tra các thiết bị quan trắc mưa, quan trắc mực nước trên hồ, trên sông, các phần mềm ứng dụng phục vụ cho công tác ứng phó.

- Tham mưu thành lập các Tổ kiểm tra của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh và Kế hoạch kiểm tra về công tác Phòng, chống thiên tai tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên nguồn lực cho công tác khắc phục hậu quả thiên tai; chỉ đạo các xã, phường tập trung kiểm tra, báo cáo, tổng hợp thiệt hại, đề xuất các biện pháp khắc phục sát thực tế khi có tình huống thiên tai xảy ra.

4. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo và theo dõi, giám sát thiên tai đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; ứng dụng khoa học công nghệ cho phòng, chống thiên tai

- Rà soát, đề xuất lắp đặt các trạm quan trắc đo mưa, mực nước tự động trên địa bàn phía Tây tỉnh để phục công tác chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai.

- Tiếp tục chỉ đạo vận hành hồ chứa, liên hồ chứa đảm bảo an toàn công trình và hạ du.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai ở các cấp và trang bị công cụ, dụng cụ, phương tiện cho đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Đề xuất sử dụng công nghệ tiên tiến (trí tuệ nhân tạo - AI) đưa ra các dự đoán nhanh về mực nước ở một số khu dân cư dựa vào số liệu mực nước từ các trạm quan trắc tự động mực nước trên sông (có mối tương quan với nhau) hoặc từ số liệu lượng mưa của các trạm quan trắc tự động ở các lưu vực sông.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành là thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N6

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đương Mah Tiệp